

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1708 /UBND-NCPC

Kiên Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính trực thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Ngày 05 tháng 12 năm 2019, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (Quy chế phối hợp). Trên cơ sở các nội dung Quy chế phối hợp đã ký kết, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung Quy chế phối hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Quy chế phối hợp để làm cơ sở tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới (đính kèm văn bản)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- BCSD UBND tỉnh;
- BCSD TAND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, vtttrinh (01b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đỗ Thị Lệ Hảo

**BAN CÁN SỰ ỦY BAN NHÂN DÂN
- BAN CÁN SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Số: 74 -QCPH/BCSĐUBND-
BCSĐTAND

Kiên Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2019

QUY CHẾ

**phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang
với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1590-QĐ/TU ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 22-QĐ/TU ngày 01 tháng 11 năm 2018 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Để tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong thực hiện các nhiệm vụ của mỗi cơ quan, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương; nâng cao hiệu quả giải quyết các vụ việc dân sự, hình sự và hành chính,

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung trách nhiệm phối hợp giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong việc lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan; thực hiện cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu, chứng cứ, tham gia phiên họp, phiên tòa khi giải quyết các vụ việc dân sự, hình sự, hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân và công tác thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang; các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Tòa án

nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Kiên Giang trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan; giải quyết các vụ việc tại Tòa án và thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bảo đảm nguyên tắc:

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.
2. Thực hiện đúng Điều lệ và các Văn kiện của Đảng.
3. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan và những quy định của pháp luật có liên quan; không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.
4. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng trong việc giải quyết vụ án và thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án bảo đảm vô tư, khách quan và tuân thủ nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân xét xử độc lập.
5. Bảo đảm chế độ bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong công tác xây dựng báo cáo, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, các đơn vị Tòa án nhân dân hai cấp phối hợp, nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản khi có đề nghị lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn trước khi trình UBND tỉnh đối với các dự thảo về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, theo giai đoạn do Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng.

Điều 5. Phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật

1. Trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Đối với những văn bản quy phạm pháp luật của địa phương hoặc các văn bản áp dụng pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân, ít nhất là 30 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến, cơ quan tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gửi dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến Tòa án nhân dân tỉnh để lấy ý kiến đóng góp.

Tòa án nhân dân tỉnh được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (Theo Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).

b) Trường hợp Tòa án được mời tham gia Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân thì phải cử người có năng lực chuyên môn tham gia và đóng góp ý kiến đánh giá, thẩm định.

Điều 6. Phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo giải quyết, xét xử các loại án; thực hiện công tác thi hành án hình sự và các mặt công tác khác đảm bảo chất lượng, tiến độ, đúng quy định pháp luật.

2. Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải thực hiện thống kê, tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật để kiến nghị Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo giải pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật tại địa phương.

Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tiếp thu, trả lời bằng văn bản các kiến nghị của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị.

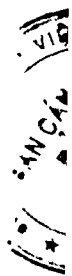
3. Quá trình giải quyết, xét xử các loại án và các vụ việc khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến trách nhiệm của các sở, ban, ngành hoặc thuộc phạm vi chuyên môn, lĩnh vực quản lý, trong trường hợp cần thiết, Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chủ động trao đổi với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang để phối hợp giải quyết khách quan, đúng pháp luật.

Điều 7. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Chậm nhất là 15 ngày làm việc, trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Sở Tư pháp gửi dự thảo Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo Chương trình, Kế hoạch, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp.

2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của



pháp luật và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao góp phần thực hiện Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị trong Tòa án nhân dân hai cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang mời Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tham dự các phiên họp thường kỳ hoặc các cuộc họp khác của Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân.

2. Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang mời đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tham dự Hội nghị tổng kết, triển khai công tác năm; hội nghị chuyên đề của Tòa án nhân dân có liên quan đến Ủy ban nhân dân.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, các sở, ban, ngành gửi Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc các văn bản chỉ đạo, phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan tại địa phương.

Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang gửi văn bản hoặc tài liệu có liên quan đến các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Phối hợp trong hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Tòa án

Trong trường hợp đột xuất do yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Tòa án nhân dân tỉnh có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí, phục vụ cho việc triển khai, thực hiện các công việc cụ thể của Tòa án nhân dân tỉnh tại địa phương.

Điều 10. Phối hợp trong việc giải quyết các vụ án hình sự

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm an toàn các hoạt động liên quan đến xét xử, tổ chức thi hành các bản án hình sự và các quyết định khác theo quy định của pháp luật.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự.

Điều 11. Phối hợp trong cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ

1. Trách nhiệm của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quán triệt Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp yêu cầu các đơn vị, cơ quan chuyên môn giúp việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa

án đảm bảo đúng nội dung, thời hạn. Trường hợp không thể cung cấp được, phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án thực hiện xác minh, thu thập chứng cứ và tham gia xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản đúng quy định về thành phần, thời gian, địa điểm mà Tòa án đã ra quyết định.

2. Trách nhiệm của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang:

a) Chỉ đạo Chánh án, Thẩm phán trong quá trình tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện vụ án hành chính liên quan đến Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phải nghiên cứu đầy đủ, chính xác về các vấn đề liên quan đến nội dung khởi kiện để xem xét thụ lý vụ án kịp thời, đúng quy định;

b) Quán triệt, chỉ đạo các Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án phải nghiên cứu kỹ các nội dung, vấn đề, tài liệu cần phải thu thập để lập phương án, kế hoạch thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp, hạn chế tối đa trường hợp phải yêu cầu cơ quan chuyên môn, đương sự phải cung cấp, thu thập chứng cứ nhiều lần;

c) Yêu cầu các Thẩm phán phải bố trí thời gian thu thập chứng cứ hợp lý. Trường hợp cần thiết có thể trao đổi trước với Ủy ban nhân dân hoặc các cơ quan chuyên môn về phương thức, cách thức thu thập chứng cứ;

3. Trong quá trình thực hiện việc cung cấp tài liệu, chứng cứ nếu vướng mắc thì Tòa án và cơ quan được yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ chủ động trao đổi và cùng thảo luận đưa ra hướng giải quyết. Nếu không thể giải quyết được những vướng mắc đó thì mỗi bên báo cáo cơ quan cấp trên của mình để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 12. Phối hợp trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo việc giải quyết các vụ án hành chính

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện nghiêm túc quy định về việc cử người đại diện tham gia các phiên đối thoại, phiên họp và phiên tòa theo quy định tại Điều 60 của Luật Tố tụng hành chính.

2. Trong việc tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại

a) Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo:

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quán triệt các đơn vị, cơ quan chuyên môn giúp việc khi tham gia tổ giúp việc liên quan đến vụ án hành chính thì phải thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

b) Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo:

ỦY BAN NHÂN DÂN
 TỈNH KIÊN GIANG
 BAN CÁNSỰ ĐẢNG

Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa khi tổ chức việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại cần chú ý tổ chức vào thời gian hợp lý, bảo đảm đúng quy định. Trường hợp cần thiết có thể trao đổi với người bị kiện về thời gian này để bảo đảm việc đối thoại được diễn ra đúng thành phần.

Để tổ chức phiên đối thoại hiệu quả, Thẩm phán cần phải am hiểu và nắm rõ yêu cầu khởi kiện, rõ chứng cứ của từng bên cung cấp. Chú ý việc tăng cường phân tích về nội dung văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có liên quan để các đương sự có sự lựa chọn tốt nhất.

Kết thúc đối thoại mà các bên đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm không thống nhất được, nhưng sau đó nếu các bên có nhu cầu muốn đối thoại thì xem xét tổ chức phiên đối thoại tiếp theo để bảo đảm tối đa nhất sự thống nhất, giải quyết vụ án của các đương sự;

3. Trong việc tham gia phiên tòa

a) Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quán triệt, chỉ đạo:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc tham gia phiên tòa đúng quy định, hạn chế tối đa việc thực hiện quyền xin vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại Khoản 1 Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính.

b) Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo:

Tổ chức việc lên lịch xét xử các vụ án vào thời gian phù hợp, tuân thủ quy định của pháp luật về tố tụng, về tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, giấy mời những người tham gia tố tụng. Hạn chế tối đa việc hoãn phiên tòa không do yếu tố khách quan. Trường hợp cần thiết có thể trao đổi với người bị kiện về thời gian hợp lý tổ chức phiên tòa.

Trước khi phiên tòa diễn ra, mọi công tác chuẩn bị tổ chức phiên tòa phải được xem xét cẩn thận, chu đáo.

Điều 13. Trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo; phối hợp trong chỉ đạo, đơn đốc thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án

1. Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện một số nội dung như sau:

a) Chỉ đạo các Tòa án phối hợp, thực hiện giao bản án, quyết định, các giấy tờ, tài sản, vật chứng liên quan cho cơ quan Thi hành án dân sự đúng quy định của pháp luật; kịp thời áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong quá trình giải quyết vụ án; nhanh chóng thụ lý, giải quyết yêu cầu về việc xác định quyền sở hữu, phân chia tài sản hoặc giải quyết tranh chấp về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án phát sinh trong quá trình thi hành án; phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện hiệu quả việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu, nộp ngân sách nhà nước.

b) Ban hành văn bản giải thích cho cơ quan Thi hành án dân sự về những nội dung mà bản án, quyết định tuyên chưa rõ, sửa chữa lỗi chính tả hoặc số liệu nhằm lẫn đúng thời hạn quy định tại Khoản 2, Điều 179 của Luật Thi hành án dân sự.

c) Phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự đề nghị người có thẩm quyền xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm trả lời kiến nghị của cơ quan Thi hành án dân sự đúng thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh thực hiện một số nội dung như sau:

a) Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự các cấp chỉ đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh, các Chi cục Thi hành án dân sự và Chấp hành viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

b) Tổ chức thi hành các bản án, quyết định theo thẩm quyền quy định tại Điều 35 của Luật Thi hành án dân sự. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành, các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp, án liên quan đến tín dụng ngân hàng, án tham nhũng và các vụ việc thu hồi tài sản cho nhà nước, doanh nghiệp. Kiến nghị việc xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn, tổ chức lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự; phối hợp với cơ quan Công an trong việc lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm chấp hành hình phạt tù và đặc xá cho người có nghĩa vụ thi hành án dân sự đang chấp hành hình phạt tù.

đ) Xây dựng, triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra hàng năm, định kỳ, đột xuất công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền, không để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, điểm nóng về thi hành án dẫn đến mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

g) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thi hành án. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thi hành án dân sự.

h) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong thi hành án dân sự theo quy định tại Điều 173 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Đối với thi hành bản án, quyết định về vụ án hành chính: Ban Cán sự Đảng của hai cơ quan ngoài việc chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc quyền quản lý của mình thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này còn phải thực hiện

nghiêm túc quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành bản án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

Trước khi ra quyết định buộc thi hành bản án hành chính, Tòa án đã xét xử sơ thẩm có thể phối hợp với Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan chuyên môn để xem xét, tìm hiểu lý do của việc chưa thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Chế độ báo cáo theo dõi

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND các cấp; Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo Tòa án nhân dân hai cấp: Thống kê số vụ việc các đơn vị trong Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết mà bên bị kiện là Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh tham gia, không tham gia tố tụng theo quy định pháp luật. Trường hợp không chấp hành, chấp hành không đầy đủ hoặc không thể chấp hành phải nêu rõ lý do; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

UBND cấp huyện báo cáo kết quả gửi UBND tỉnh; Tòa án nhân dân hai cấp báo cáo kết quả gửi Tòa án nhân dân tỉnh; định kỳ hàng quý là ngày 05/3 (từ ngày 01/12 của năm trước đến cuối tháng 02 của năm báo cáo); sáu tháng là ngày 05/6 (từ ngày 01/12 của năm trước đến cuối tháng 5 của năm báo cáo); năm là ngày 05/12 của năm báo cáo (từ ngày 01/12 của năm trước đến cuối tháng 11 của năm báo cáo), để tổng hợp báo cáo Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh;

2. Trong công tác tổng kết thực tiễn thi hành quy định của pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị, các cơ quan chuyên môn được giao thực hiện chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh để tổ chức tổng kết, xây dựng báo cáo đúng quy định.

3. Nội dung của báo cáo theo dõi thực hiện Quy chế gồm các nội dung chính như sau: Ngày tháng năm báo cáo; tổng số vụ việc người bị kiện là Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tham gia tố tụng; việc chấp hành các chỉ đạo tại Quy chế đã nêu. Trường hợp không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ hoặc không thể chấp hành được thì phải nêu rõ lý do; khó khăn vướng mắc và đề xuất kiến nghị (nếu có).

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quán triệt Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân; Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo,

quán triệt Tòa án nhân dân hai cấp tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp này.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh và Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh giúp UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế phối hợp; tổng hợp báo cáo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh.

4. Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp UBND tỉnh định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về tình hình, kết quả thực hiện Quy chế phối hợp này.

Điều 16. Khen thưởng, kỷ luật

Các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế phối hợp này được xem xét, đánh giá khen thưởng hàng năm tại cơ quan, đơn vị.

Các đơn vị, cá nhân thuộc Ủy ban nhân dân các cấp; các đơn vị, cá nhân thuộc Tòa án nhân dân hai cấp không thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh với Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, gây ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ cũng như công tác phối hợp của các bên thì có thể bị xem xét kỷ luật theo quy chế làm việc của mỗi đơn vị hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật.

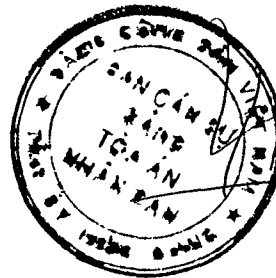
Trong quá trình thực hiện quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh, báo cáo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh), Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh (qua Văn phòng TAND tỉnh) xem xét, chỉ đạo giải quyết và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**
BÍ THƯ



Phạm Vũ Hồng

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**
BÍ THƯ



Lê Thị Minh Hiếu

Nơi nhận:

- BCSD UBND tỉnh;
- BCSD TAND tỉnh;
- Lưu: BCSD UBND tỉnh, BCSD TAND tỉnh.